|  |  |
| --- | --- |
| BỘ Y TẾ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**ĐỀ CƯƠNG TÓM TẮT HỌC PHẦN**

**1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT**

Tên môn học:  **Bệnh học y học cổ truyền**

(***Pathology in Traditional Medicine*)**

Tên học phần:  **Bệnh học y học cổ truyền**

(***Pathology in Traditional Medicine*)**

Mã học phần: 042190

Bộ môn giảng dạy chính: **Dược học cổ truyền**

Bộ môn phối hợp: Không

Đào tạo trình độ: Đại học

Ngành học: Dược học

Định hướng: Dược liệu – Dược cổ truyền

Loại học phần (*bắt buộc/ tự chọn*): Tự chọn

Số tín chỉ: 2

Tổng số tiết học (tính theo giờ chuẩn):

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Bài tập** | **Thực hành** | **Seminar** |
| 30 | 22 | 0 | 0 | 8 |

Các học phần tiên quyết: Dược học cổ truyền.

**2. MÔ TẢ HỌC PHẦN**

Học phần cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản về bệnh học, mô tả những nguyên lý cơ bản được sử dụng để chẩn đoán, điều trị bệnh. Mỗi bệnh được biện chứng theo các thể bệnh. Mỗi thể bệnh gồm: Triệu chứng; Chẩn đoán: Biện chứng theo lý luận y học cổ truyền (Xác định thể bệnh: hư- thực, hàn – nhiệt; vị trí bệnh: ở bộ phận nào, tạng phủ nào; nguyên nhân gây bệnh: nội thương – ngoại cảm, nội tà- ngoại tà); Điều trị: sử dụng các cổ phương hoặc tân phương để trị theo từng thể bệnh.

Phần seminar giúp người học hình thành tư duy phân tích bệnh cảnh, triệu chứng để biện chứng theo y học cổ truyền trong chẩn đoán, xây dựng phương pháp điều trị và sử dụng thuốc cổ truyền trong điều trị.

**3. MỤC TIÊU HỌC PHẦN**

- Trình bày được các kiến thức cơ bản về bệnh học theo nguyên lý y học cổ truyền

- Trình bày được triệu chứng, biện chứng, phương pháp trị bệnh của 13 chứng bệnh thông thường theo nguyên lý y học cổ truyền.

- Phân tích được ca lâm sàng một số chứng bệnh y học cổ truyền.

**4. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hình thức**  **[1]** | **Tiêu chí đánh giá**  **[2]** |
| Chuyên cần | Mức độ tham dự lớp học |
| Kiểm tra thường xuyên/ Bài tiểu luận | Trung bình cộng các bài kiểm tra thường xuyên/tiểu luận chấm theo đáp án/phiếu chấm |
| Seminar | Điểm của 1 bài hoặc trung bình cộng của các bài đánh giá ngẫu nhiên lấy điểm trong 4 bài seminar. |
| Thi hết học phần | Điểm của bài thi tự luận hoặc tiểu luận. |

**5. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN**

| **Hình thức**  **[1]** | **Nội dung**  **[2]** | **Tỷ lệ (%)**  **[3]** | **CĐRHP**  **[4]** |
| --- | --- | --- | --- |
| Chuyên cần | Điểm danh các buổi học và/hoặc tính số bài kiểm tra có mặt/tổng số bài kiểm tra | 10 | TĐ 3 |
| Kiểm tra thường xuyên/ Bài tiểu luận | Ít nhất 2 bài | 10 | KT 1-2 |
| Seminar | Đánh giá ngẫu nhiên ít nhất 1 bài cho điểm: Điểm đánh giá phần seminar gồm: chuẩn bị bài (20%), tinh thần, thái độ (20%), kỹ năng và kết quả (60%). | 20 | KN 1-3  TĐ 1-4 |
| Thi hết học phần | Hình thức: tự luận (60 phút), không sử dụng tài liệu hoặc viết tiểu luận. | 60 | KT 1-2 |

**6. TÀI LIỆU HỌC TẬP**

- Trường Đại học Y Hà Nội (1999), *Bài giảng y học cổ truyền*, NXB Y học, Hà Nội.

**7. TÀI LIỆU THAM KHẢO CHÍNH**

- Bộ Y tế (2007), *Bệnh học và điều trị đông y*, NXB Y học.

- Trường Đại học Dược Hà Nội – Phạm Xuân Sinh chủ biên (2014), *Dược học cổ truyền*, NXB Y học, Hà Nội.

- Trường Đại học Y Hà Nội (2006), *Chuyên đề nội khoa y học cổ truyền*, NXB Y học.

- Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác (2008), *Hải Thượng Y Tông Tâm lĩnh*, NXB Y học, Hà Nội.

- Viện nghiên cứu trung y (2005), *Chẩn đoán* *phân biệt chứng hậu trong đông y*, NXB Văn hoá dân tộc.

- Trường Đại học Y Hà Nội (2004), *Bệnh học nội khoa*, NXB Y học, Hà Nội.